# Phân tích và thiết kế phần mềm

Mô-đun 2: Nguyên tắc của mô hình trực quan

# Mục tiêu

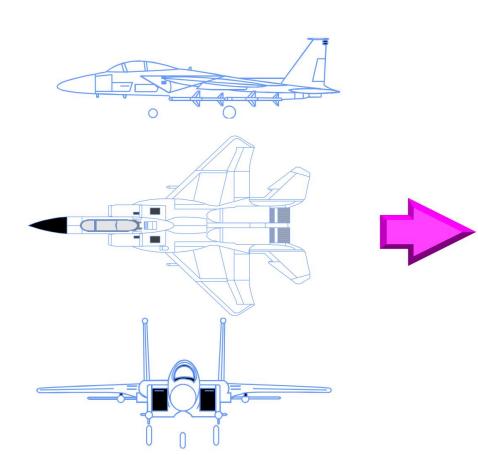
- Mô tả tầm quan trọng của mô hình trực quan
- Xác định bốn nguyên tắc của mô hình trực quan
- Giải thích mô hình hợp nhất là gì
   Ngôn ngữ (UML) đại diện
- Xác định loại quy trình tốt nhất liên quan đến UML

#### Chúng ta ở đâu?

- Mô hình hóa là gì?
- Bốn nguyên tắc của mô hình trực
   quan UML
- Quy trình và mô hình trực quan

### Mô hình là gì?

• Một mô hình là sự đơn giản hóa thực tế.

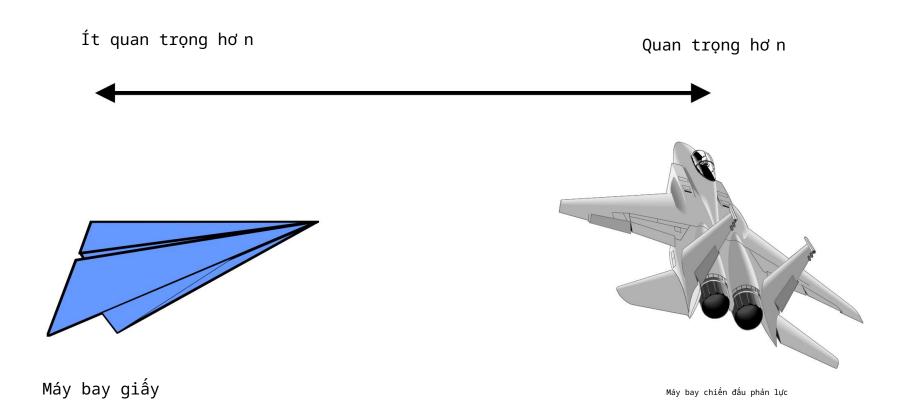




#### Tại sao mô hình?

- Mô hình hóa đạt được bốn mục tiêu:
  - Giúp bạn hình dung một hệ thống như bạn muốn.
  - Cho phép bạn chỉ định cấu trúc hoặc hành vi của một hệ thống.
  - Cung cấp cho bạn một mẫu hư ớng dẫn bạn xây dựng hệ thống.
  - Ghi lại các quyết định bạn đã thực hiện.
- Bạn xây dựng các mô hình của các hệ thống phức tạp bởi
   vì bạn không thể hiểu toàn bộ một hệ thống như vậy.
- Bạn xây dựng các mô hình đế hiếu rõ hơ n về hệ thống bạn đang phát triển.

# Tầm quan trọng của Mô hình hóa



#### Nhóm phần mềm thường không mô hình hóa

- Nhiều nhóm phần mềm xây dựng các ứng dụng tiếp cận vấn đề giống như họ đang chế tạo máy bay giấy
  - Bắt đầu viết mã từ các yêu cầu của dự án
  - Làm việc nhiều giờ hơn và tạo nhiều mã hơn
  - Thiếu kiến trúc quy hoạch
  - Chịu đựng thất bại
- Mô hình hóa là một chủ đề chung cho các dự án thành công

#### Chúng ta ở đâu?

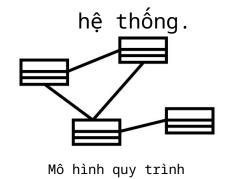
- Mô hình hóa là gì?
- Bốn nguyên tắc của mô hình trực quan • UML
- Quy trình và mô hình trực quan

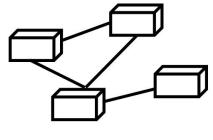
## Bốn nguyên tắc của mô hình hóa

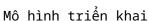
- Mô hình bạn tạo ra ảnh hư ởng đến cách vấn đề bị tấn công.
- Mọi mô hình có thể được thể hiện ở các
   mức độ chính xác khác nhau.
- Các mô hình tốt nhất được kết nối với thực tế.
- Không có mô hình duy nhất nào là đủ.

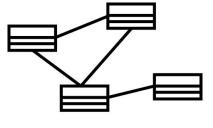
# Nguyên tắc 1: Việc lựa chọn mô hình là quan trọng

- Các mô hình bạn tạo ra một cách sâu sắc ảnh hư ởng đến cách một vấn đề bị tấn công và cách một giải pháp đư ợc định hình.
  - Trong phần mềm, các mô hình bạn chọn rất nhiều ảnh hư ởng đến thế giới quan của bạn.
  - Mỗi thế giới quan dẫn đến một kiểu khác nhau









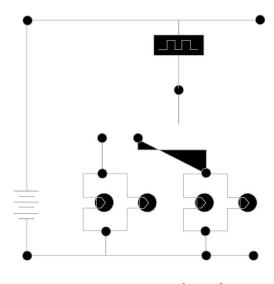
Mô hình thiết kế

# Nguyên tắc 2: Các cấp độ chính xác có thể khác nhau

- Mọi mô hình có thể đư ợc thể hiện ở các mức độ chính xác khác nhau.
  - Các loại mô hình tốt nhất cho phép bạn lựa chọn mức độ chi tiết của mình, tùy thuộc vào:
    - Ai đang xem mô hình.
       Tại sao họ cần xem nó.



Xem cho khách hàng



Xem cho nhà thiết kế

## Nguyên tắc 3: Các mô hình tốt nhất là Kết nối với thực tế

- Tất cả các mô hình đơn giản hóa thực tế.
- Một mô hình tốt phản ánh các đặc điểm có thể gây tử vong.

### Nguyên tắc 4: Không có mô hình đơ n lẻ nào là đủ

- Không có mô hình duy nhất nào là đủ. Mọi người không hệ thống tầm thư ờng được tiếp cận tốt nhất thông qua một tập hợp nhỏ các mô hình gần như độc lập.
  - Tạo ra các mô hình có thể đư ợc xây dựng và nghiên cứu riêng biệt, như ng vẫn có mối liên hệ với nhau.

#### Chúng ta ở đâu?

- · Mô hình hóa là gì?
- Bốn nguyên tắc của mô hình trực
   quan UML
- · Quy trình và mô hình trực quan

#### UML là gì?

- UML là ngôn ngữ dành cho
  - Hình dung
  - Chỉ định
  - Xây dựng
  - Lập hồ sơ

các tạo tác của một hệ thống sử dụng nhiều phần mềm.

## UML là một ngôn ngữ cho Hình dung

- Truyền đạt các mô hình khái niệm cho những ngư ời khác dễ mắc lỗi trừ khi tất cả mọi ngư ời liên quan nói cùng một ngôn ngữ.
- Có những điều về hệ thống phần mềm mà bạn không thể hiểu được trừ khi bạn xây dựng các mô hình.

 Một mô hình rõ ràng tạo điều kiện giao tiếp.

## UML là một ngôn ngữ cho Xác định

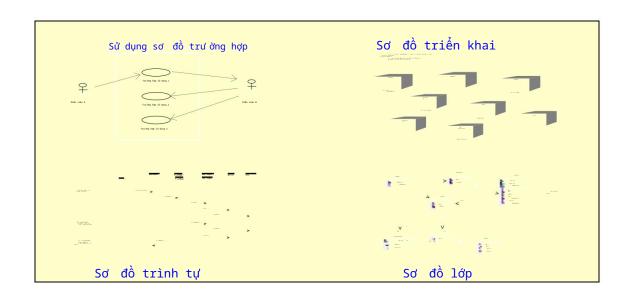
 UML xây dựng các mô hình chính xác, rõ ràng và hoàn chỉnh.

## UML là một ngôn ngữ cho Cấu tạo

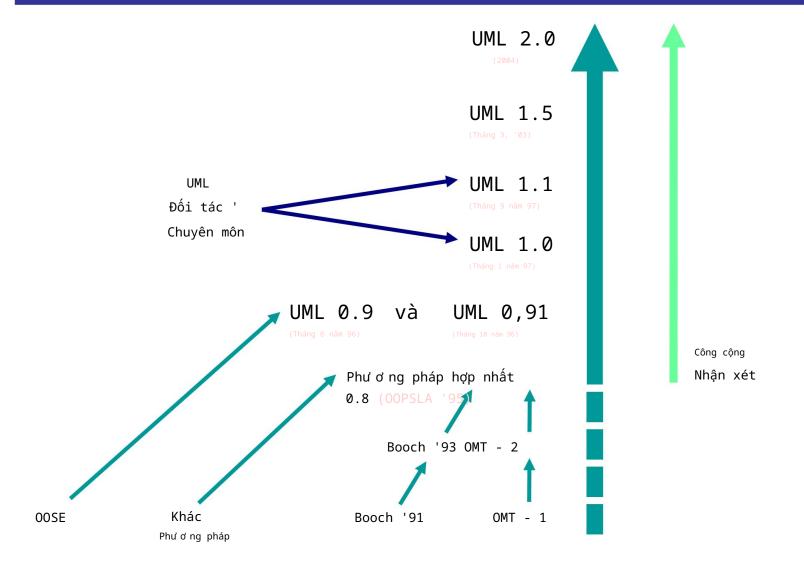
- Các mô hình UML có thể đư ợc kết nối trực tiếp với nhiều ngôn ngữ lập trình khác nhau.
  - Bản đồ tới Java, C ++, Visual Basic, v.v.
  - Các bảng trong RDBMS hoặc lưu trữ liên tục trong OODBMS
  - Giấy phép kỹ thuật chuyển tiếp
  - Cho phép thiết kế ngư ợc

## UML là một ngôn ngữ cho Lập hồ sơ

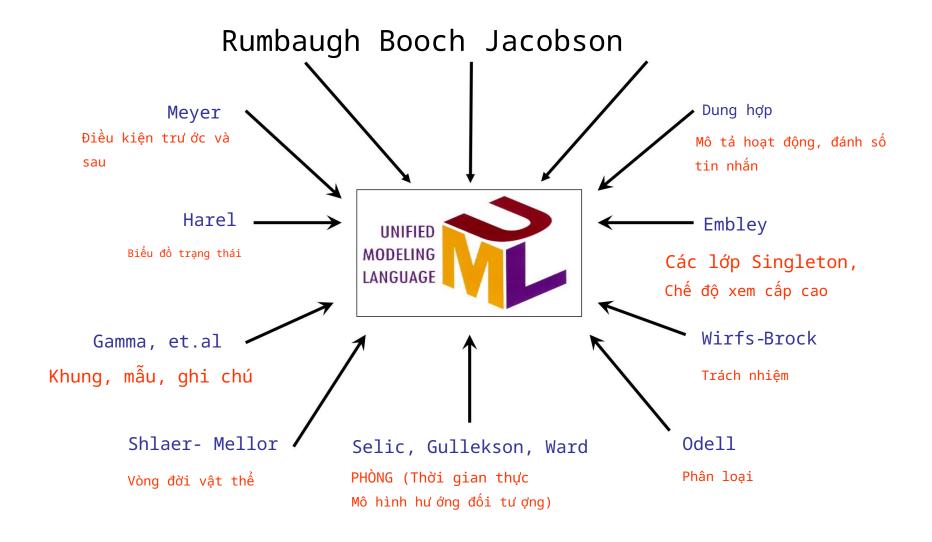
Tài liệu về địa chỉ UML của
 kiến trúc hệ thống, yêu cầu, kiểm tra, lập kế
 hoạch dự án và quản lý phát hành.



## Lịch sử của UML



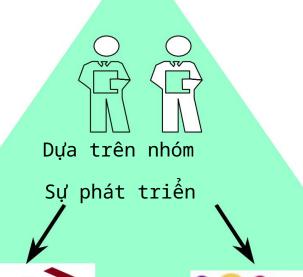
## Đầu vào cho UML



#### Chúng ta ở đâu?

- · Mô hình hóa là gì?
- Bốn nguyên tắc của mô hình trực
   quan UML
- Quy trình và mô hình trực quan

## Một ngôn ngữ không đủ để xây dựng một hệ thống



Mô hình hóa Ngôn ngữ

UNIFIED MODELING LANGUAGE

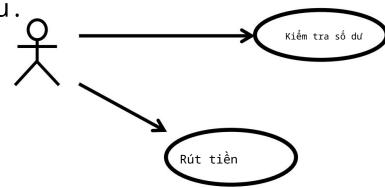
> Thống nhật Quá trình

#### Loại quy trình nào mang lại nhiều lợi ích nhất cho UML?

- UML phần lớn là độc lập với quy trình.
   Một quy trình hoàn toàn hư ởng lợi từ
   UML khi quy trình đó:
  - Theo trường hợp sử dụng
  - Kiến trúc trung tâm
  - Lặp đi lặp lại và tăng dần

#### Một quy trình thúc đấy ca sử dụng

- Các trư ờng hợp sử dụng đư ợc xác định cho một hệ thống là
   cơ sở cho toàn bộ quá trình phát triển.
- Lợi ích của các ca sử dụng:
  - Ngắn gọn, đơn giản và dễ hiếu bởi nhiều bên liên quan.
  - Giúp đồng bộ hóa nội dung của các dòng máy khác nhau.



#### Quy trình lấy kiến trúc làm trung tâm

 Kiến trúc của một hệ thống đư ợc sử dụng như một tạo tác chính để lên ý tư ởng, xây dựng, quản lý và phát triển hệ thống đang đư ợc phát triển.

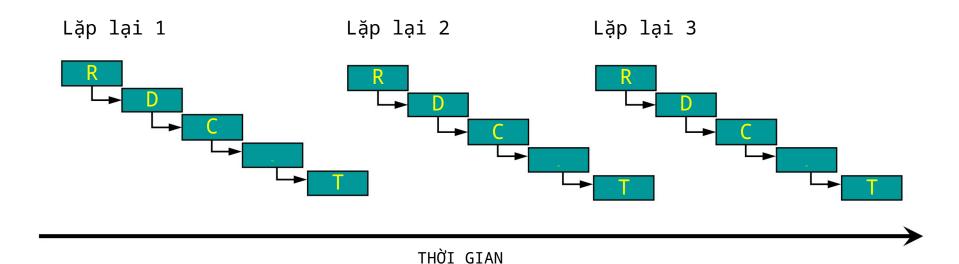
#### • Lợi ích:

- Kiểm soát trí tuệ đối với một dự án để quản lý độ phức tạp của nó và để duy trì tính toàn vẹn của hệ thống.
- Cơ sở hữu hiệu để tái sử dụng quy mô lớn.
- Là cơ sở để quản lý dự án.
- Hỗ trợ phát triển dựa trên thành phần.

## Lặp đi lặp lại và tăng dần Quá trình

- Các rủi ro trọng yếu được giải quyết trước khi đầu tư lớn.
- Các lần lặp lại ban đầu cho phép phản hồi sớm của ngư ời dùng.
   Kiểm tra và tích hợp là liên tục.
   Các mốc mục tiêu tập trung vào ngắn hạn.
- Tiến độ đư ợc đo lư ờng bằng cách đánh giá việc thực hiện.
- Có thể triển khai từng phần

### Phát triển lặp đi lặp lại



Lặp lại sớm nhất giải quyết rủi ro lớn
nhất.
Mỗi lần lặp lại tạo ra một bản phát hành có thể thực thi, một phần tăng thêm của hệ thống.
Mỗi lần lặp lại bao gồm tích hợp và kiểm tra.

#### Kiểm tra lại

- Mô hình là gì?
- Bốn nguyên tắc của mô hình hóa là gì?
   Mô tả từng cái.
- UML là gì? Mô tả từng lợi ích của nó.
- Đặc điểm quy trình nào phù hợp nhất với UML?
   Mô tả từng đặc điểm.
- Phép lặp là gì?